

BAN CHỈ ĐẠO
VỀ PHÁT TRIỂN KHCN, ĐỔI MỚI, SÁNG
TAO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06
TIỂU BAN TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 764 /BC-TBTKĐA06TTH

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 5 năm 2025

UBND TỈNH THANH HÓA	
ẤN	Số: 31508
	Ngày: 06/6/25
Chuyển:	
Số và ký hiệu HS:	

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Đề án 06

trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, trong tháng 5 năm 2025

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022, Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo (gọi tắt là Đề án 06); Tiểu ban triển khai Đề án 06 thuộc Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh Thanh Hóa về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 báo cáo kết quả triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh trong tháng 5 năm 2025, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

- Triển khai thực hiện hiệu quả các Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh: Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 10/3/2025 thực hiện Đề án 06; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 31/3/2025 triển khai Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ “đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Tiểu ban triển khai Đề án 06 tỉnh đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành 14 văn bản¹ chỉ đạo các sở, ngành,

⁽¹⁾ Công văn số 5175/UBND-HCKSTTHC ngày 17/4/2025 thực hiện Thông báo kết luận số 71/TB-VPCP ngày 11/4/2025 về phiên họp lần thứ nhất Ban chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; ⁽²⁾ Công văn số 5573/UBND-HCKSTTHC ngày 23/4/2025 về việc điều chỉnh đơn vị chủ trì, phối hợp trong triển khai các mô hình Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; ⁽³⁾ Công văn số 6249/UBND-HCKSTTHC ngày 06/5/2025 về việc điều chỉnh quy trình nghiệp vụ nham cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử VNeID; rà soát nội dung các lĩnh vực đã có sự hợp tác với Lào, Singapore, Hàn Quốc; ⁽⁴⁾ Công văn số 6265/UBND-HCKSTTHC ngày 06/5/2025 về việc thực hiện rà soát, thống kê các TTHC thuộc phạm vi quản lý có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch; ⁽⁵⁾ Công văn số 6270/UBND-HCKSTTHC ngày 07/5/2025 về việc phân định thẩm quyền giải quyết TTHC của chính quyền cấp huyện; ⁽⁶⁾ Công văn số 759/VP-HCKSTTHC ngày 09/5/2025 về việc góp ý kiến vào dự thảo phân công nhiệm vụ cho thành viên Tổ giúp việc Ban chỉ đạo cấp tỉnh theo Quyết định số 03-QĐ/BCĐ ngày 26/4/2025; ⁽⁷⁾ Công văn số 6561/UBND-HCKSTTHC ngày 12/5/2025 V/v thực hiện Thông báo số 14-TB/TGV ngày 28/4/2025 của Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; ⁽⁸⁾ Công văn số 6608/UBND-HCKSTTHC ngày 12/5/2025 về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định thay thế các Nghị định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (phục vụ tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp); ⁽⁹⁾ Công văn số 6742/UBND-HCKSTTHC ngày 14/5/2025 về việc báo cáo một số nội dung theo Công văn số 1677/BCA-C06 ngày 28/4/2025 của Bộ Công an; ⁽¹⁰⁾ Công văn số 6805/UBND-HCKSTTHC ngày 15/5/2025 về việc đóng góp ý tưởng cho giai đoạn “Ngân hàng ý tưởng” của Cuộc thi Data for life mùa 3 năm 2025; ⁽¹¹⁾ Công văn số 6401/UBND-HCKSTTHC ngày 08/5/2025 về việc triển khai thực hiện một số nội dung tại Báo cáo số 1157/BC-BCA của Bộ Công an; ⁽¹²⁾ Công văn số 6477/UBND-HCKSTTHC ngày 09/5/2025 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1505/QĐ-BYT ngày 05/5/2025 của Bộ Y tế; ⁽¹³⁾ Giấy mời số 789/GM-VP ngày 15/5/2025 tham dự lớp tập huấn trực tuyến một số nghiệp vụ triển khai thực hiện Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa; ⁽¹⁴⁾ Quyết định số 1313/QĐ-BCĐ ngày 29/4/2025 của Ban chỉ đạo của UBND tỉnh về việc ban hành

UBND các cấp tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06. Trong tháng 5, tỉnh Thanh Hóa đã triển khai thực hiện một số công tác trọng tâm với kết quả nổi bật như: ⁽¹⁾ Đẩy mạnh thực hiện đăng ký tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức (*xếp hạng thứ 13/63 địa phương*). ⁽²⁾ Tiếp tục thực hiện cao điểm tích hợp sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID. ⁽³⁾ Ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 09/5/2025 về thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định được thông tin trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Trong đó tổ chức 05 Hội nghị, thành lập 10 trạm thu nhận (*Thanh Hóa là một trong những địa phương có số lượng thân nhân thu mẫu đợt 1 lớn nhất toàn quốc*). Trong 03 ngày, Công an tỉnh đã phối hợp Cục C06 và đơn vị thu mẫu thu nhận hoàn thành việc thu nhận cho gần 950 trường hợp (*sớm hơn lộ trình đã đề ra 01 ngày*). ⁽⁴⁾ Tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp trên địa bàn tỉnh, tập trung đẩy mạnh triển khai hình thức lấy ý kiến ứng dụng nền tảng số VNeID do Bộ Công an thiết lập (*xếp hạng thứ 28/63 địa phương, top 5 tỉnh số lượng Nhân dân tham gia ý kiến nhiều nhất cả nước*). ⁽⁵⁾ Tổ chức thành công Hội nghị giữa Đoàn công tác của Bộ Công an làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về tình hình triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các đề án liên quan đến chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, xây dựng dữ liệu dân cư và ứng dụng định danh điện tử.

- Bên cạnh đó, Công an tỉnh với vai trò Tiểu ban triển khai Đề án 06 tỉnh đã chủ động trong công tác tham mưu ban hành 14 văn bản² (02 Kế hoạch, 01 tờ trình, 11 công văn, các báo cáo định kỳ) để đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được giao của Đề án 06. Trọng tâm là: ⁽¹⁾ Điều chỉnh nhiệm vụ chủ trì, phối hợp thực hiện các mô hình Đề án 06 trên địa bàn tỉnh và trong Công an tỉnh sau khi tiếp nhận các chức năng quản lý nhà nước từ các Sở, ngành; ⁽²⁾ Tham gia ý kiến dự thảo Quy chế và dự thảo Phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo cấp tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ⁽³⁾ Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 qua ứng dụng VNeID; ⁽⁴⁾ Chỉ đạo Phòng PA08 các nội dung liên quan đến nhiệm vụ triển khai giải pháp sinh trắc tại sân bay Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; ⁽⁵⁾ Chuẩn bị các nội dung, điều kiện tham mưu triển khai tổ chức thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định thông tin trên địa bàn tỉnh

Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

² Diễn hình là: ⁽¹⁾ Kế hoạch số 194/KH-CAT-PC06 ngày 07/05/2025 về việc tổ chức thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định được thông tin trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; ⁽²⁾ Công văn số 1291/CAT-PC06 ngày 18/04/2025 về triển khai ứng dụng CSDL, Căn cước, định danh và xác thực điện tử phục vụ rà soát, xét duyệt nhân sự các ngày lễ kỷ niệm; ⁽³⁾ Công văn số 1322/CAT-PC06 ngày 21/04/2025 về việc triển khai Học bạ số tích hợp với Mô hình 32- Đề án 06/CP; ⁽⁴⁾ Công văn số 1387/CAT-PC06 ngày 25/4/2025 v/v tham gia ý kiến dự thảo Kế hoạch bình dân học vụ số của Tỉnh ủy; ⁽⁵⁾ Công văn số 1388/CAT-PC06 ngày 25/4/2025 v/v tham gia dự thảo Quy chế và Quyết định phân công nhiệm vụ thành viên BCD của tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ⁽⁶⁾ Công văn số 1506/CAT-PC06 ngày 06/05/2025 về việc đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác tuyên truyền qua phần mềm quản trị nội dung CMS (Loa phường) trên ứng dụng VNeID; ⁽⁷⁾ Tờ trình số 160/Tr-CAT-PC06 ngày 13/5/2025 v/v đề nghị UBND tỉnh ban hành văn bản Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 qua ứng dụng VneID; ⁽⁸⁾ Kế hoạch số 206/KH-CAT-PC06 ngày 13/5/2025 v/v Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 qua ứng dụng VNeID ⁽⁹⁾ Các văn bản tham mưu, đề nghị phối hợp trong công tác triển khai thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ.....

Thanh Hóa; ⁽⁶⁾ Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện tích hợp số sức khỏe điện tử trên VNeID, cấp Phiếu LLTP trên ứng dụng VNeID; xây dựng báo cáo tuần và biên bản giao ban hàng tuần... Ngoài ra đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ: ⁽¹⁾ Làm việc với Chi Cục thống kê để rà soát đối với số doanh nghiệp hiện đang hoạt động trên địa bàn phục vụ cấp định danh cho doanh nghiệp. ⁽²⁾ Chuẩn bị các báo cáo phục vụ buổi làm việc của Giám đốc Công an tỉnh với các Phòng có liên quan về Đề án 06 và các nội dung phục vụ buổi làm việc của Bộ Công an với Tỉnh ủy Thanh Hóa; ⁽³⁾ Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 Quý I/2025 phục vụ Hội nghị Ban chỉ đạo cấp tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và Chuyển đổi số...

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác tuyên truyền thực hiện Đề án

Trong tháng, tập trung công tác tuyên truyền thực hiện Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 09/5/2025 về thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định được thông tin trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh triển khai hình thức lấy ý kiến ứng dụng nền tảng số VNeID do Bộ Công an thiết lập, được đông đảo Nhân dân tiếp cận tham gia, nhận thấy được những lợi ích của các tích ứng dụng từ việc triển khai thực hiện Đề án 06. Qua đó, đồng thuận ủng hộ hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Kết quả cụ thể:

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa đăng tải 04 tin bài trên chuyên mục, chuyên đề, phóng sự tuyên truyền kết quả thực hiện Đề án 06 tới toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh³.

- Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phổ biến, quán triệt đến 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý gương mẫu nghiên cứu, tham gia góp ý dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp thông qua ứng dụng VNeID, đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động người thân, gia đình, bạn bè và Nhân dân... cùng thực hiện. Phân đầu mục tiêu 100% công dân trên địa bàn có tài khoản định danh điện tử mức 2 đang hoạt động tham gia đóng góp ý kiến qua ứng dụng VNeID. Đồng thời tuyên truyền khuyến khích Nhân dân tích hợp Số sức khỏe điện tử, giấy tờ tùy thân trên ứng dụng VNeID; đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt. Hình thức tuyên truyền chủ yếu thông qua các trang thông tin điện tử, mạng xã hội (zalo, facebook...), hệ thống loa phát thanh, thông qua tại các buổi hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt Đảng, đoàn thể. Tổ công tác Đề án 06 cấp cơ sở, lực lượng đoàn viên, thanh niên, hội phụ nữ, tổ công nghệ số cộng đồng... tích cực phối hợp với lực lượng Công an cùng cấp thành lập các điểm hỗ trợ cố định hoặc lưu động cấp thôn, bản, khu phố,... để hướng dẫn Nhân dân góp ý dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp qua ứng dụng VNeID. Kết hợp giữa công tác tuyên truyền, hướng dẫn công dân cài đặt, kích hoạt ứng dụng VNeID mức độ 2 với hướng dẫn triển khai các tiện ích khác trên VNeID theo các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an, UBND tỉnh.

³ Phóng sự: Ứng dụng công nghệ trong xác minh danh tính các liệt sĩ chưa biết tên; Thắp lên niềm hy vọng, xoa dịu nỗi đau các gia đình liệt sĩ.

- Công an tỉnh đã phối hợp thực hiện đưa tin, phát sóng 02 phóng sự tuyên truyền về công tác thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định được thông tin trên địa bàn tỉnh; đăng 06 bài, 05 tin, ảnh trên trang TTĐT Công an tỉnh Thanh Hóa⁴. Chia sẻ 13 lượt tin, bài, phóng sự về kết quả thực hiện Đề án 06 trên Fanpage Công an tỉnh. Đăng tải lên phần mềm quản trị nội dung CMS (*Loa phượng*): 19 bài viết phục vụ công tác tuyên truyền của Đề án 06 trên ứng dụng VNeID (*xếp hạng thứ 16/63 toàn quốc*).

2. Về hoàn thiện thể chế: Thực hiện Công văn số 4043/VPCP-KSTT ngày 09/5/2025 của Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh đã thực hiện tham gia góp ý kiến đối với dự thảo Nghị định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

3. Về dịch vụ công trực tuyến: Trong tháng, Sở Tư pháp đã chủ trì triển khai ban hành Công văn số 859/STP-HCBTTP ngày 05/5/2025 gửi các sở, ban, ngành đề nghị rà soát, thống kê các thủ tục hành chính có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch để tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh đề xuất phương án cắt, giảm, hạn chế nộp/xuất trình giấy tờ trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Kết quả thực hiện các dịch vụ công thiết yếu (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Báo cáo này*).

4. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

4.1. Lĩnh vực Ngân hàng: Hiện nay, Thanh Hóa đạt tỷ lệ 80% dân số đủ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại các ngân hàng trên địa bàn. Kết quả cho vay bằng phương thức điện tử theo Thông tư số 39/2016/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung): Doanh số cho vay bằng phương tiện điện tử lũy kế từ đầu năm đạt 350,7 tỷ đồng, dư nợ cho vay đạt 102,3 tỷ đồng, với 3.725 khách hàng đang vay vốn.

4.2. Lĩnh vực Y tế về việc thực hiện thí điểm sử dụng Căn cước gắn chip và VNeID thay thế thẻ BHYT giấy: Toàn tỉnh có 667 cơ sở ký hợp đồng KCB BHYT triển khai khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD/CC và VNeID thay thế thẻ BHYT. Trong tháng, đã có 662 cơ sở KCB BHYT có phát sinh 473.798 lượt tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng CCCD/CC tại các cơ sở KCB BHYT trên địa bàn. Tổng số CCCD/CC được đồng bộ với thẻ BHYT còn hiệu lực khám chữa bệnh bằng CCCD/CC là 3.163.388 thẻ.

4.3. Về chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt: Tổng số đối tượng hưởng chế độ chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh là: 249.962 người (*trong đó: 186.264 người hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 63.698 người hưởng chính sách người có công*). Đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến 60.768 người

⁴ Nội dung: Từ ngày 01/6/2025 dừng cấp thẻ Bảo hiểm y tế giấy, người dân cần tích hợp thông tin Bảo hiểm y tế qua VssID và VneID; Sau 2 tháng tiếp nhận nhiệm vụ, Công an Thanh Hóa giải quyết, trả kết quả hơn 11 nghìn hồ sơ mới; Thông báo về việc tạm dừng hoạt động hệ thống ứng dụng ngành Thuế; Lấy ý kiến của nhân dân về dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên ứng dụng VNeID; Công an tỉnh Thanh Hóa tổ chức cấp thẻ Căn cước, tài khoản định danh điện tử cho công dân xuyên suốt 05 ngày nghỉ lễ; Lợi ích khi đăng ký thường trú, tạm trú qua VNeID; Cập nhật thông tin trên VNeID thế nào sau khi điều chỉnh địa giới hành chính; Định danh điện tử trên VNeID: Vì lợi ích của chính doanh nghiệp; Tháo gỡ các “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai Đề án Trung tâm Dữ liệu quốc gia; Công an tỉnh Thanh Hóa tập trung tuyên truyền, hướng dẫn, thu nhận Căn cước cho học sinh tham gia các kỳ thi tốt nghiệp THPT, THPT năm 2025; Thủ tướng chỉ đạo không yêu cầu công chứng với giấy tờ đã tích hợp trên VNeID.

hưởng chế độ chính sách an sinh xã hội (trong đó: 45.349 người là đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 15.419 người hưởng chính sách người có công) đạt 24,31% tổng số người hưởng (tăng 0,76 % so với tháng liền kề do, trong đó, huyện Như Xuân đã chi trả 100% cho đối tượng bảo trợ xã hội thông qua đối tượng/người được ủy quyền/ người giám hộ)

4.4. Về chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH không dùng tiền mặt:

Thực hiện chỉ đạo của BHXH Việt Nam, UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt. Cơ quan BHXH các cấp đã phối hợp lực lượng Công an, cấp ủy chính quyền địa phương, các đơn vị liên quan thành lập các Tổ công tác xã phường thực hiện việc rà soát, xác minh tình trạng người hưởng, vận động, hỗ trợ người hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH chuyển hình thức nhận qua tài khoản cá nhân tại các điểm chi trả lương hưu hằng tháng, tại Nhà văn hóa của các tổ dân phố. Trong tháng, toàn tỉnh đã có 67.379/163.771 người hưởng nhận các chế độ BHXH, trợ cấp BHXH hàng tháng bằng hình thức chi trả không dùng tiền mặt, đạt tỷ lệ 41,14 % (tăng 0,57% so với tháng liền kề). Trong đó có 56,05% số người hưởng nhận các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp bằng hình thức chi trả không dùng tiền mặt tại khu vực đô thị (giảm 5,88% so với tháng liền kề, do giảm đối tượng trợ cấp thất nghiệp).

4.5. Việc liên thông dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe lên Cổng giám định BHYT của BHXH Việt Nam để thực hiện dịch vụ công cấp đổi, cấp lại Giấy phép lái xe: Toàn tỉnh, có 42 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được công bố đủ điều kiện khám, cấp Giấy khám sức khỏe lái xe. Trong tháng, các cơ sở KCB BHYT thực hiện liên thông thành công cấp 5.001 giấy khám sức khỏe điện tử cho người lái xe (giảm 753 trường hợp so với tháng liền kề).

4.6. Việc liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy chứng tử lên Cổng giám định BHYT theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế: Trong tháng, có 48 cơ sở y tế thực hiện liên thông 2.719 giấy chứng sinh (giảm 1.177 trường hợp so với tháng liền kề); 6 cơ sở y tế thực hiện liên thông 8 giấy chứng tử.

4.7. Về cung cấp dịch vụ thanh toán nghĩa vụ tài chính về đất đai của doanh nghiệp: Không phát sinh.

5. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

5.1. Triển khai học bạ số: Không phát sinh.

5.2. Về công tác thu nhận, cấp thẻ Căn cước, định danh điện tử

- Công tác cấp Căn cước:

+ Trong tháng đã thu nhận 33.981 trường hợp (tăng 3.368 trường hợp so với kỳ trước); trong đó: từ 0-6 tuổi: 424 trường hợp; 6-14 tuổi: 4.823 trường hợp; trên 14 tuổi 28.734 trường hợp; truyền TW: 33.008 trường hợp; nhận thẻ: 43.468 trường hợp; trả thẻ: 40.380 trường hợp. Toàn tỉnh, hiện còn 30.114 trường hợp công dân trên 14 tuổi chưa cấp Căn cước.

+ Công tác cấp Căn cước cho phạm nhân đang chấp hành án trên địa bàn tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn Công an cấp xã tiếp tục xác minh, làm sạch dữ liệu, cập nhật để thu nhận hồ sơ cấp Căn cước theo Kế hoạch của Bộ Công an đối với 156 trường hợp có thông tin sai lệch thông tin, khó khăn vướng mắc. Đến nay đã cập nhật thông tin,

tổ chức thu nhận cấp Căn cước cho 118 trường hợp, còn lại 38 trường hợp tiếp tục xác minh, cập nhật dữ liệu phục vụ thu nhận hồ sơ cấp Căn cước.

- *Công tác thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử*: Trong tháng đã thu nhận 76.310 trường hợp (tăng 40.965 trường hợp); kích hoạt định danh điện tử: 60.714 trường hợp (tăng 25.369 trường hợp). Tính đến ngày 15/5/2025, trên hệ thống định danh điện tử toàn tỉnh thu nhận được 2.413.835 hồ sơ định danh điện tử mức độ 2, trong đó đã kích hoạt thành công 2.116.101 tài khoản.

- *Về cấp tài khoản định danh điện tử cho tổ chức*: Trong tháng, toàn tỉnh đã thu nhận 8.059 trường hợp (tăng 1.341 trường hợp), trong đó đã được Cục C06 phê duyệt 5.809 trường hợp (tăng 1.348 trường hợp so với tháng liền kề). Đạt tỷ lệ hoàn thành 23,42% trên tổng số 25.408 doanh nghiệp và hợp tác xã cần thu nhận (*đúng thứ 13/63 địa phương*). Đồng thời đã hoàn thành việc tra cứu rà soát làm sạch dữ liệu 6.068 trường hợp người đại diện cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thiếu thông tin.

5.3. Về cung cấp chữ ký số, chữ ký điện tử: Không phát sinh.

5.4. Về triển khai thí điểm thực hiện Sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID: Trong tháng 5, toàn tỉnh đã tích hợp trên VNeID được 879.350 thẻ Bảo hiểm y tế/ Sổ sức khỏe (tăng 78.774 trường hợp), 30.641 giấy chuyển tuyến (tăng 5.390 trường hợp), 53.962 giấy hẹn khám lại (tăng 9.107 trường hợp so với tháng liền kề) trên ứng dụng VNeID; xếp hạng 04/63 địa phương về tỷ lệ tích hợp chung thẻ BHYT và xếp hạng 2/63 địa phương về tỉ lệ tăng trưởng theo ngày.

6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

6.1. Kết quả làm sạch dữ liệu và chuẩn hóa dữ liệu của các lĩnh vực

- *Đối với dữ liệu Tư pháp*: Sở Tư pháp đã triển khai Công văn số 713/STP-HCBTTP ngày 16/4/2025 đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo cơ quan đăng ký hộ tịch sử dụng dữ liệu hộ tịch đã được số hóa; Rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Kế hoạch số 192/KH-STP ngày 21/4/2025 “Triển khai ứng dụng dữ liệu hộ tịch đã được số hóa”; nhằm cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính; khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu hộ tịch đã số hóa phục vụ người dân và công tác quản lý nhà nước.

- *Về dữ liệu Bảo hiểm xã hội*: Toàn tỉnh đã xác thực đúng với CSDLQG về dân cư 3.259.25/3.267.717 hồ sơ cá nhân người đang tham gia thông qua thông tin số định danh cá nhân (ĐDCN)/CCCD được thu thập, rà soát, cập nhật trên CSDLQG về bảo hiểm, đạt tỷ lệ 99,74%. Còn 6.449 người tham gia chưa có thông tin CCCD/ĐDCN trên CSDL do BHXH khu vực VI quản lý (giảm 2.119 trường hợp); 2.051 người tham gia có thông tin CCCD/ĐDCN nhưng chưa xác thực đúng với CSDLQG về dân cư (giảm 424 trường hợp).

- *Về xây dựng dữ liệu chuyên ngành Nội vụ*: Về dữ liệu người có công: Đã thực hiện đối chiếu làm sạch và nhập liệu dữ liệu người có công trên hệ thống CSDLQG về DC: 62.819/63.542 trường hợp người có công (đạt tỷ lệ 98,86%), tiếp tục rà soát 723 trường hợp đang thực hiện rà soát, làm sạch.

- *Về Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo*: Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện hướng dẫn của Cục CNTT, Bộ GDĐT về việc kết nối,

xác thực định danh điện tử giữa CSDL ngành (Bộ GD&ĐT) với CSDLQG về DC (Bộ Công an). Tính đến 17/5/2025, kết quả xác thực định danh điện tử trên CSDL chuyên ngành với CSDLQG về DC ở cả 5 bậc học mầm non, tiểu học, THCS, THPT, GDTX đối với giáo viên là: 56.939/60.523 đạt tỷ lệ 94,08%; đối với học sinh là 914.585/953.658 đạt tỷ lệ 95,9%.

- **Về xây dựng dữ liệu chuyên ngành về bảo trợ xã hội, trẻ em:** ⁽¹⁾ Về dữ liệu trẻ em: Đã cập nhật và làm sạch 948.889/953.626 dữ liệu trẻ em, đạt tỷ lệ 99,5%. ⁽²⁾ Về cập nhật cơ sở dữ liệu về bảo trợ xã hội: Hoàn thành chuẩn hóa dữ liệu 186.262 đối tượng BTXH (đạt tỷ lệ 100%), đến nay đã có trên 96% dữ liệu đối tượng BTXH chuẩn hóa kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Lý do chưa đạt 100% do một số địa phương chưa rà soát, cập nhật, bổ sung thông tin với nhóm đối tượng đã hưởng chính sách từ trước các năm 2020 để làm sạch dữ liệu theo quy định.

- **Về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai:** Không phát sinh.

- **Về dữ liệu ngành thuế:** Không phát sinh.

- **Việc đối soát, cập nhật chuẩn xác dữ liệu khách hàng sử dụng điện:** Không phát sinh.

- **Về xây dựng Cơ sở phần mềm nội bộ tòa án:** Để phục vụ triển khai tổ tụng điện tử và xét xử trực tuyến, Tòa án hai cấp tiếp tục triển khai thực hiện phần mềm nội bộ Tòa án Nhân dân - cập nhật thông tin vụ án, vụ việc vào phần mềm dùng chung trong Tòa án nhân dân. Tháng 5, Tòa án hai cấp đã cập nhật 327 thông tin vụ việc vào phần mềm quản lý án (sơ thẩm 192 vụ việc, phúc thẩm 135 vụ việc); công bố 621 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin Tòa án nhân dân theo quy định; số hóa 129 hồ sơ vụ việc lên phần mềm lưu trữ tòa án nhân dân.

- **Về làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”,** phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư:

+ Trong tháng thực hiện công tác khảo sát, cập nhật thông tin của liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ phục vụ tích hợp thông tin ADN hài cốt liệt sĩ chưa xác minh được danh tính (tính đến ngày 10/05/2025 đã thực hiện rà soát, cập nhật thông tin thân nhân liệt sĩ, chuẩn bị các điều kiện phục vụ lấy mẫu ADN đợt 1: 471 mẹ liệt sĩ; 474 thân nhân). Đề nghị mở khóa xóa trùng 276 trường hợp; khắc phục lỗi đồng bộ, vướng mắc hệ thống 24 trường hợp.

+ Về nhập thông tin các hội, nhóm, đoàn thể, người lao động vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư: trong tháng không phát sinh.

+ Về công tác làm sạch dữ liệu phục vụ cấp Phiếu LLTP : Trong tháng đã tiến hành làm sạch dữ liệu Căn cước can phạm: ⁽¹⁾ Đối tượng 88.110/116.512 đối tượng (đạt tỷ lệ 75,3%); ⁽²⁾ Danh bản 126.473/151.107 danh bản (đạt tỷ lệ 83,7%).

6.2. Về hạ tầng, dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin

Công an tỉnh tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về an toàn thông tin mạng từ Sở Thông tin và Truyền thông (nay là Sở Khoa học và công nghệ). Trên cơ sở rà soát chức năng, nhiệm vụ được giao, sau khi rà soát, Sở Khoa học và công nghệ chuyển tiếp chương trình, nhiệm vụ, dự án và kế hoạch đầu tư công sang Công an tỉnh 01 dự án. Cụ thể: "Dự án tăng cường an toàn, an ninh mạng phục vụ kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc

gia dân cư (Đề án 06) và phát triển hạ tầng kỹ thuật đảm bảo cung cấp dịch vụ công trực tuyến". Thường trực Tiểu ban triển khai Đề án 06 đã có báo cáo đề xuất và đã được Giám đốc Công an tỉnh đồng ý giao Phòng PA03 tham mưu triển khai thực hiện Dự án do Sở Khoa học và Công nghệ chuyển giao. Trong thời gian từ 17/4/2025 đến ngày 23/4/2025: Qua quá trình giám sát an toàn thông tin mạng, phát hiện trên toàn tỉnh có 356 máy tính tồn tại các lỗ hổng, 27 máy tính bị nhiễm Trojan, 65 máy tính bị nhiễm mã độc. Tất cả các lỗ hổng, mã độc gây mất an ninh an toàn thông tin mạng đều đã được xử lý theo quy định. Duy trì vận hành, hoạt động ổn định các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh tại Trung tâm An ninh mạng và An toàn dữ liệu tỉnh Thanh Hóa: Luôn đảm bảo an toàn thông tin, duy trì hoạt động ổn định 24/24 các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

7. Về bố trí ngân sách, nguồn lực triển khai Đề án: Không phát sinh.

8. Kết quả triển khai các mô hình Đề án 06 tại địa phương (chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Báo cáo này).

9. Kết quả nghiên cứu, triển khai các giải pháp, nhiệm vụ của UBND thành phố Hà Nội theo chỉ đạo tại Công văn số 2551/CV-TCTTKĐA ngày 01/4/2024 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ (Báo cáo theo yêu cầu tại Công văn số 2643/TCTTKĐA ngày 07/8/2024): Hiện tại, tỉnh Thanh Hóa vẫn đã và đang triển khai thực hiện 14/19 nhiệm vụ và 05 nhiệm vụ đang tiếp tục nghiên cứu, áp dụng triển khai trong thời gian tới.

(Kết quả chi tiết tại Phụ lục III kèm theo Báo cáo này)

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Ưu điểm

- Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và nhân dân về Đề án 06 đã có sự chuyển biến tích cực; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, triển khai quyết liệt, đồng bộ và linh hoạt các giải pháp với quyết tâm hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Kết quả nổi bật trong tháng: ⁽¹⁾ Đẩy mạnh thực hiện đăng ký tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức (xếp hạng thứ 13/63 địa phương). ⁽²⁾ Tiếp tục thực hiện hiệu quả cao điểm tuyên truyền, hướng dẫn người dân tích hợp thông tin Bảo hiểm y tế, Sổ sức khỏe điện tử trên tài khoản định danh điện tử mức độ 2. Đến nay, Thanh Hóa đã tích hợp 879.350 thẻ Bảo hiểm y tế/ Sổ sức khỏe (tăng 78.774 trường hợp), 30.641 giấy chuyển tuyến (tăng 5.390 trường hợp), 53.962 giấy hẹn khám lại (tăng 9.107 trường hợp so với tháng liền kề) trên ứng dụng VNeID; xếp hạng 04/63 địa phương về tỷ lệ tích hợp chung thẻ BHYT và xếp hạng 2/63 địa phương về tỉ lệ tăng trưởng theo ngày. ⁽³⁾ Cấp ủy-UBND các cấp đã tạo điều kiện thuận lợi cùng Công an tỉnh phối hợp với Cục C06 và đơn vị thu mẫu thu nhận hoàn thành việc thu nhận cho gần 950 trường hợp (mặc dù là địa phương có số lượng thân nhân liệt sĩ thu nhận mẫu nhiều nhất cả nước, Thanh Hóa đã hoàn thành sớm hơn lộ trình đã đề ra 01 ngày). ⁽⁴⁾ Tập trung đẩy mạnh triển khai hình thức lấy ý kiến Nhân dân góp ý sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 trên ứng dụng VNeID do Bộ Công an thiết lập (xếp hạng thứ 28/63 địa phương, top 5 tỉnh số lượng Nhân dân tham gia ý kiến nhiều nhất cả nước).

- Tiểu ban Đề án 06 đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 09/5/2025 về thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định được thông tin trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Chuẩn bị tốt công tác tham mưu triển khai tổ chức thu nhận mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định thông tin trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Các văn bản đẩy mạnh cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức triển khai hình thức lấy ý kiến Nhân dân góp ý sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 trên ứng dụng VNeID; Phục vụ Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa, UBND tỉnh tại Hội nghị làm việc thúc đẩy Đề án 06 của Bộ Công an tại tỉnh Thanh Hóa được Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP đánh giá cao; Chủ động phối hợp với các đơn vị ngoại ngành và nội ngành để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 (*Sở Khoa học và công nghệ, Chi cục thống kê, Chi cục Thuế khu vực X, PC08, PA08...*).

- Kết quả giải quyết một số tồn tại, vướng mắc và nguy cơ được nhận diện ở kỳ trước:

+ Cơ quan thường trực của Tiểu ban Đề án 06 tỉnh phối hợp, trao đổi Chi cục thống kê về giải pháp đẩy mạnh công tác làm sạch các dữ liệu chuyên ngành, phục vụ cấp tài khoản định danh cho doanh nghiệp, hợp tác xã theo chỉ đạo tại Điện mật số 20/ĐK:HT của Bộ Công an.

+ Đối với vướng mắc, khó khăn trong thời gian tới trong việc triển khai thực hiện Đề án 06 sau khi thực hiện nhập xã, bỏ mô hình cấp huyện. Tiểu ban Đề án 06 tỉnh đã tổng hợp nội dung và đề xuất kiến nghị trong Báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh phục vụ Hội nghị giữa Tỉnh ủy với Văn phòng Trung ương Đảng.

+ Về kết quả tỉ lệ dịch vụ công cấp đổi, cấp lại GPLX chưa cao so với giai đoạn trước khi Công an tỉnh tiếp nhận nhiệm vụ từ Sở Giao thông vận tải. Trong tháng, dịch vụ công cấp đổi, cấp lại GPLX được nâng lên, đã tiếp nhận và giải quyết 2.099/3.385 hồ sơ, đạt tỉ lệ 62%.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Trong quá trình triển khai cấp Phiếu LLTP từ khi tiếp nhận nhiệm vụ, còn gặp một số khó khăn sau: ⁽¹⁾ Tỷ lệ cấp Phiếu LLTP qua VNeID còn thấp do theo quy định công dân làm hồ sơ thủ tục đề nghị cấp phiếu LLTP qua 04 hình thức (*trực tiếp; qua VNeID; dịch vụ công; bưu chính*) nên công dân có thể được lựa chọn 1 trong 04 hình thức; ⁽²⁾ Việc làm sạch dữ liệu chưa đạt 100%.

- Về công tác cấp tài khoản định danh cho cơ quan, tổ chức tuy toàn tỉnh đạt tỷ lệ cấp tài khoản đúng thứ 13/63 địa phương trên cả nước. Tuy nhiên, qua việc rà soát, tra cứu thông tin của Công an, hiện nay còn 6.068 trường hợp người đại diện cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thiếu, sai lệch thông tin giữa Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp với Cơ sở DLQG về DC.

3. Giải pháp

- Về Công tác làm sạch dữ liệu phục vụ cấp Phiếu LLTP, Công an tỉnh tiếp tục ban hành các văn bản và phối hợp với các cơ quan tổ tụng để cung cấp thông tin tài liệu liên quan đến người phạm tội; duy trì thường xuyên việc cập nhật bổ sung thông tin diễn biến, làm sạch CSDL.

- Về cấp tài khoản định danh cho cơ quan, tổ chức: Phối hợp, đề nghị Sở Tài chính trên cơ sở danh sách 6.068 trường hợp người đại diện cơ quan, tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn thiếu, sai lệch thông tin giữa Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp với Cơ sở DLQG về DC (Công an tỉnh cung cấp) tiến hành cập nhật, bổ sung, điều chỉnh thông tin trên Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, để phục vụ công tác cấp tài khoản định danh cho cơ quan, tổ chức.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 6 NĂM 2025

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ Đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo; các Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2025. Đồng thời bám sát chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an và các bộ, ngành có liên quan để kịp thời thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo kế hoạch, lộ trình Đề án 06 đề ra, đảm bảo nghiêm túc, có hiệu quả.

2. Tham mưu, triển khai thực hiện Kết luận chỉ đạo của Lãnh đạo tỉnh sau Hội nghị làm việc của Đoàn công tác Cục C06- Bộ Công an hỗ trợ tỉnh Thanh Hóa trong triển khai thúc đẩy Chuyển đổi số, Đề án 06.

3. Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương: ⁽¹⁾ Đẩy mạnh triển khai hình thức lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 của Nhân dân trên ứng dụng VNeID do Bộ Công an thiết lập; ⁽²⁾ Hoàn thành các yêu cầu, chỉ tiêu theo Kế hoạch số 01/KH-TCTTKĐA ngày 02/01/2025 cao điểm triển khai định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; ⁽³⁾ Thực hiện hiệu quả: Cao điểm tuyên truyền, hướng triển dẫn người dân tích hợp thông tin Bảo hiểm y tế vào tài khoản định danh điện tử mức độ 2; triển khai cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID (*đảm bảo duy trì tỷ lệ đạt 80% trở lên*), Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; ⁽⁴⁾ Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp, tiếp tục triển khai 05 mô hình còn lại (theo kinh nghiệm của Thành phố Hà Nội đã triển khai); ⁽⁵⁾ Nghiên cứu các giải pháp thúc đẩy xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai; ⁽⁶⁾ Tiếp tục đôn đốc đẩy mạnh nâng cao tỷ lệ DVC trực tuyến có tỷ lệ thấp và chi trả chế độ an sinh xã hội dưới hình thức không dùng tiền mặt...

4. Tăng cường công tác tuyên truyền tới Nhân dân, khuyến khích người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử và sử dụng các tiện ích của thẻ CCCD/CC, các nội dung của Đề án 06, hướng dẫn người dân cách thức thực hiện và lợi ích mang lại khi thực hiện DVCTT. Đẩy mạnh phát triển chữ ký số, công dân số; tăng cường ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân sử dụng ứng dụng công dân số quốc gia VNeID, các tiện ích để biết và ủng hộ.

5. Đẩy mạnh công tác triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước và định danh, phục vụ 05 nhóm tiện ích của Đề án, trọng tâm là thực hiện hiệu quả 35 mô hình Đề án 06/CP theo Kế hoạch số 296/KII-UBND và 01 mô hình được triển khai bổ sung theo yêu cầu tại Công văn số 4687/CV-TCTTKĐA ngày 10/6/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP.

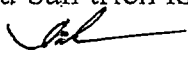
V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị Bộ Công an: ⁽¹⁾ Bộ Công an quan tâm, hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển các nhiệm vụ của Đề án 06, Nghị quyết 57, Đề án Chuyển đổi số trong cơ quan Đảng. Đặc biệt là các nhiệm vụ liên quan đến số hoá dữ liệu hộ tịch, dữ liệu đất đai...; sử dụng thông tin đã được tích hợp trên VNeID trong giải quyết TTHC... ⁽²⁾ Hỗ trợ địa phương trong thực hiện các triển khai các mô hình Đề án 06, triển khai các mô hình phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. ⁽³⁾ Có hướng dẫn đối với những trường hợp không thể làm sạch dữ liệu đối tượng phục vụ cấp phiếu LLTP. ⁽⁴⁾ Kịp thời có hướng dẫn về cơ quan tham mưu triển khai Đề án 06 tại địa phương khi thực hiện mô hình chính quyền 02 cấp. ⁽⁵⁾ Đề xuất Bộ Công an trao đổi với các Bộ, ngành Trung ương tập trung chỉ đạo các Sở, ban, ngành cấp tỉnh theo ngành dọc trong triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, đảm bảo việc chỉ đạo thống nhất, đạt hiệu quả.

2. Đề xuất UBND tỉnh:

- Chỉ đạo Sở Tài chính; Thuế khu vực X, UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường công tác phối hợp với lực lượng Công an trong thực hiện các giải pháp thúc đẩy làm sạch dữ liệu cơ quan, tổ chức thiếu, sai lệch thông tin giữa Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp với Cơ sở DLQG về DC, cập nhật, bổ sung, điều chỉnh thông tin trên Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, để phục vụ công tác cấp tài khoản định danh cho cơ quan, tổ chức.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền hoàn thành chỉ tiêu lấy ý kiến Nhân dân góp ý sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 trên ứng dụng VNeID.

Tiểu ban triển khai Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa kính báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Tiểu ban triển khai Đề án 06 của Chính phủ (có Phụ lục I, II, III kèm theo Báo cáo)./. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Công an (qua C06 để báo cáo);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể trong tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, PC06.

TRƯỞNG TIỂU BAN TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06 TỈNH THANH HÓA



GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Thiếu tướng Trần Phú Hà

Phụ lục I

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI 53 DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRONG THÁNG 5 NĂM 2025

(kèm theo Báo cáo số: ~~764~~ /BC-TBTKĐA06TTH ngày 30 / 5 /2025 của Trưởng tiểu ban triển khai Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa)

I. 25 Dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia (đã hoặc chưa kết nối)	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
1.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD	Đã kết nối	108	108	100%	108		
2.	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	Đã kết nối	44.642	25.652	57,46%	25.652		
3.	Đăng ký thường trú	Đã kết nối	23.670	23.658	99,95%	23.658		
4.	Đăng ký tạm trú	Đã kết nối	3.125	3.125	100%	3.125		
5.	Khai báo tạm vắng	Đã kết nối	0	0	0%	0		
6.	Thông báo lưu trú	Đã kết nối	10.349	10.342	99,93%	10.342		
7.	Đăng ký, cấp biên số mô tô, xe gắn máy	Đã kết nối	16.382	16.382	100%	16.382		
8.	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình	Đã kết nối	2.685	2.333	86,89%	2.333		
9.	Đăng ký khai sinh	Đã kết nối	1.190	1.190	100%	1.190		
10.	Đăng ký khai tử	Đã kết nối	1.186	1.186	100%	1.186		
11.	Đăng ký kết hôn	Đã kết nối	1.482	1.482	100%	1.482		
12.	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	Đã kết nối	6.440	6.175	95,89%	6.175		
13.	Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu	Đã kết nối	42	42	100%	42		
14.	Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu	Đã kết nối	0	0	0%	0		

15.	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	Đã thực hiện	3.250	3.250	100%	3.250	
16.	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	Đã thực hiện	231	231	100%	231	
17.	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	Đã kết nối	10.745	11	0,10%	11	
18.	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân.	Đã kết nối	0	0	0	0	Trong tháng không phát sinh số liệu, do Thuế khu vực X, chưa phân công đầu mối báo cáo Đề án 06
19.	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).	Đã kết nối	842	810	96,20%		
20.	Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe	Đã kết nối	3.385	2.099	62%	2.099	Nhiệm vụ chuyển từ Sở GTVT sang Công an tỉnh
21.	Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng	Đã kết nối	41.648	41.455	99,54%	41.455	
22.	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	Đã kết nối	2.259	1.893	83,79%	1.893	Thực hiện cấp trên VNeID (Công an tỉnh tiếp nhận từ 1/3/2025)
23.	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	Đã kết nối	2.427	282	11,6%	282	
24.	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)	Đã kết nối	1.210	1.210	100%	1.210	
25.	Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)	Đã kết nối	7	7	100%	7	

II. 28 Dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ

STT	Dịch vụ công trực tuyến (22/28 dịch vụ công có triển khai tại địa phương; còn lại 06 DVC ở cấp Bộ)	Kết nối với Cổng DVC quốc gia	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
I	NHÓM DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU CỦA CÁ NHÂN							
1.	Xác nhận thông tin về cư trú	Đã kết nối	8.774	8.771	100%	8.771		
2.	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	Đã kết nối						Trong tháng không phát sinh
3.	Đăng ký tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện (tham gia mới: chuyển từ bảo hiểm xã hội bắt buộc sang bảo hiểm xã hội tự nguyện)	Đã kết nối	1.811	14	0,8%	14		
4.	Đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người chỉ tham gia bảo hiểm y tế	Đã kết nối	10.745	11	0,10%	11		
5.	Thăm viếng mộ liệt sĩ, cụ thể:	Đã kết nối						
	- Cấp giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ		32	11	34,38%	11		
	- Thực hiện chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ		48	5	10,42%	5		
6.	Mở rộng việc kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện các dịch vụ cung cấp điện còn lại (ngoài 02 dịch vụ đã hoàn thành: Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V); Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện, cụ thể:							
	- Cấp điện khác hàng trung áp	Đã kết nối	4	4	100%	4		
	- Nâng công suất	Đã kết nối	2	2	100%	2		
	- Di dời hệ thống đo đếm	Đã kết nối	2	2	100%	2		
	- Thay đổi mục đích sử dụng điện	Đã kết nối	0	0	0	0		
	- Gia hạn Hợp đồng	Đã kết nối	0	0	0	0		

7.	Liên thông nhóm thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế	Đã kết nối	1.956	1.956	100%	1.956		
8.	Liên thông nhóm thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/chứng chỉ hành nghề dược và cấp phiếu lý lịch tư pháp	Đã kết nối						
9.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Đã kết nối	14.434	14.318	99,20%			
10.	Liên thông nhóm thủ tục Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp phiếu lý lịch tư pháp	Chưa kết nối						Bộ Nội vụ chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVCQG.
11.	Liên thông nhóm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn	Đã kết nối	0	0	0	0		Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 14368/UBND-KSTTHC NC ngày 01/10/2024 (Thanh Hóa thực hiện thí điểm tại một số đơn vị cấp xã)
12.	Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân	Đã kết nối	0					
13.	Thanh toán viện phí	Chưa kết nối						Bộ Y tế chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia (đã đề xuất lược bỏ tại Hội nghị tháng 2/2025)
14.	Thu, nộp tạm ứng án phí, lệ phí tòa án	Đã kết nối	0					Trong tháng TAND tỉnh phối hợp với Cục thi hành án dân sự tỉnh tổ chức tập huấn, triển khai thực hiện dịch vụ tư pháp công thu nộp tạm ứng án phí trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia;

15.	Giải quyết hưởng bảo hiểm xã hội một lần (không bao gồm đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng quản lý)	Đã kết nối	4.035	6	0.15%	6		
16.	Nộp đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và nhận các văn bản, thông báo tố tụng	Đã kết nối						
II. NHÓM DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU CỦA TỔ CHỨC								
17.	Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với doanh nghiệp	Đã kết nối						
18.	Nộp thuế, lệ phí trước bạ đối với doanh nghiệp	Đã kết nối						
19.	Kết nối, chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp của Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để thực hiện các dịch vụ cung cấp điện cho doanh nghiệp	Đã kết nối						Khi thực hiện đối soát thông tin hay bị lỗi nên gần như chưa thực hiện
20.	Liên thông nhóm thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển	Chưa kết nối						Bộ Nông nghiệp và Môi trường chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.
21.	Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính)	Chưa kết nối						Bộ Nông nghiệp và Môi trường chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.
22.	Liên thông các thủ tục Đăng ký thành lập hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thuế	Đã kết nối	10	10	0%	0		(tại Báo cáo số 2578/BC-TCTTKĐA ngày 02/11/2024)

Phụ lục II

BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI MÔ HÌNH ĐỀ ÁN 06 TRONG THÁNG 5 NĂM 2025

(kèm theo Báo cáo số: ~~764~~ /BC-TBTKĐA06TTH ngày 30 / 5 /2025 của Trưởng tiểu ban triển khai Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa)

STT	Mô hình	Kết quả triển khai	Khó khăn vướng mắc	Đánh giá hiệu quả, giá trị tiện ích mang lại và tiết kiệm	Kinh phí đầu tư, chi cho từng nhóm mô hình	Có tiếp tục tham mưu tổ công tác đề xuất nhân rộng triển khai trên toàn địa bàn không? Nếu có sẽ thực hiện các bước như thế nào
A.	Các Mô hình không phát sinh kết quả trong tháng 4, gồm: Mô hình 3, 5, 7, 8, 10, 15, 18, 25, 26, 27, 28, 29, 31, 38, 39, 40, 42, 43, 44 (tổng số 19 mô hình)					
B.	Các Mô hình đã có kết quả nêu ở mục trên của Báo cáo, gồm: Mô hình 6, 37					
C.	Các mô hình tạm dừng triển khai, gồm: Mô hình 13 và 14, do địa phương chưa chưa bố trí được kinh phí để triển khai thực hiện					
D.	Các Mô hình có phát sinh trong tháng 4/2025, gồm Mô hình, cụ thể là:					
I	NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT TTHC VÀ CUNG CẤP DVC TRỰC TUYẾN					
1	Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu	Đánh giá tiến độ: Đang triển khai theo lộ trình của Bộ, ngành. - Tỉnh Thanh Hóa đã triển khai đầy đủ 25 DVCTT thiết yếu của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. - Địa phương có 22/28 DVC	Phụ thuộc vào tiến độ triển khai thực hiện của các bộ, ngành.	Phục vụ tốt hơn nhu cầu chính đáng của nhân dân, giảm thời gian chờ đợi của người dân, góp		Tiếp tục triển khai

		thuộc Quyết định 422/QĐ-TTg. tỉnh Thanh Hóa đã triển khai 18/22 DVC: còn lại 04/22 DVC chờ Bộ. ngành triển khai.		phần thực hiện có hiệu quả Đề án 06		
II NHÓM TIỆN ÍCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI						
2	Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4*; Khách sạn 5*; Nhà khách; Nhà công vụ	Đánh giá tiến độ: Đã hoàn thành và đang duy trì thực hiện (Hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh đã tạo 1381/1389 tài khoản ASM đạt 99,4%). Từ ngày 1/1/2025 đến ngày 30/05/2025: Tổng số cơ sở khai báo lưu trú qua ASM: 165. Tổng số thông báo khách qua ASM: 140520. Trong tháng 5: Tổng số cơ sở khai báo lưu trú qua ASM: 104 Tổng số thông báo khách qua ASM: 9540	Sau thời gian hoạt động thử nghiệm, đến nay hệ thống đã chuyển sang giai đoạn thu phí sử dụng phần mềm của các cơ sở lưu trú dẫn đến việc khai báo lưu trú qua phần mềm bị giảm đi. Mặc khác, chưa có quy định bắt buộc cơ sở lưu trú phải thực hiện thông báo lưu trú bằng hình thức cụ thể nào mà được phép lựa chọn một trong các phương thức do pháp luật quy định đó là: a) Trực tiếp tại cơ quan đăng ký cư trú hoặc địa điểm tiếp nhận thông báo lưu trú do cơ quan đăng ký cư trú quy định; b) Thông qua số điện thoại hoặc hộp thư điện tử do cơ quan đăng ký cư trú thông báo hoặc niêm yết; c) Thông qua trang thông tin điện tử của cơ quan đăng ký cư trú hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Cổng dịch vụ	Phần mềm thông báo lưu trú ASM tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú có thể quản lý khách lưu trú và thông báo lưu trú tự động. Phần mềm được đa số cơ sở kinh doanh sử dụng và phản hồi tích cực	Phần mềm sử dụng miễn phí. Máy quét QR có giá cả phù hợp (3.729.000đ)	Đề tăng số lượng cơ sở sử dụng và duy trì phần mềm đề nghị: (1) Nhà cung cấp hạ thấp giá mỗi gói dịch vụ; (2) Cục C06 tham mưu các quy định pháp lý để có hình thức thông báo lưu trú tập trung.

			công quản lý cư trú; d) Thông qua ứng dụng trên thiết bị điện tử.			
3	Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh	Đánh giá tiến độ: Đã hoàn thành và đang duy trì thực hiện. Ngày 04/7/2024, Sở Y tế đã có Công văn số 3595/SYT-VP về việc đôn đốc thực hiện việc khai báo lưu trú tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Hiện nay, các cơ quan công an trên các địa bàn đã tổ chức triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh (ASM) đến các cơ sở y tế. Từ ngày 01/01/2025, toàn tỉnh có 206 cơ sở khám chữa bệnh được tạo tài khoản. 25 cơ sở đã thực hiện khai báo lưu trú, phát sinh 97.351 lượt thông báo lưu trú.	Kết quả thực hiện còn hạn chế do phần mềm chuyển sang giai đoạn thu phí sử dụng, trong khi chưa có cơ chế bắt buộc các cơ sở khám chữa bệnh phải sử dụng; việc triển khai chủ yếu là phổ biến, tuyên truyền.			Để tăng số lượng cơ sở sử dụng và duy trì phần mềm đề nghị: ⁽¹⁾ Nhà cung cấp hạ thấp giá mỗi gói dịch vụ; ⁽²⁾ Cục C06 tham mưu các quy định pháp lý để có hình thức thông báo lưu trú tập trung.
4	Mô hình 17: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe	Đánh giá tiến độ: Đã triển khai xong và đang duy trì thực hiện. Sở đã ban hành Văn bản số 1204/SGTVT-QLPT&NL ngày 04/3/2024, trong đó đề nghị Cơ sở đào tạo lái xe, trung tâm sát hạch lái xe thực hiện đầu tư mua sắm và lắp đặt sử dụng thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe tại các kỳ thi tốt nghiệp cấp chứng chỉ đạo tạo, chứng chỉ sơ cấp nghề của cơ sở đào tạo và kỳ sát hạch cấp giấy phép lái xe do Sở GTVT tổ chức; Văn bản số 6317/SGTVT-QLPT&NL ngày 10/10/2024 về việc tiếp tục triển khai	Hiện tại chưa có quy định về việc thu phí, lệ phí trong việc xác thực thông tin thí sinh trong quá trình thi. Các cơ sở đào tạo, sát hạch nguồn kinh phí còn hạn hẹp nên hiện tại chưa thể tự đầu tư các trang thiết bị, hiện tại các nhà thầu đang hỗ trợ trang cấp trang thiết bị cho đến khi có quy định cụ thể về thu và mức thu lệ phí.	Xác thực thí sinh, đảm bảo tính nghiêm túc trong việc sát hạch, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo	Kinh phí do các cơ sở đào tạo, sát hạch GPLX tự đầu tư	Trung ương sớm ban hành quy định về việc thu phí, lệ phí trong việc xác thực thông tin thí sinh.

		mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030”. Từ ngày 01/11/2024 đến nay, các trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nghiêm việc triển khai thiết bị giám sát thi cử tại kỳ sát hạch lái xe. Từ ngày 01/11/2024, các trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nghiêm việc triển khai thiết bị giám sát thi cử tại kỳ sát hạch. Kết quả đã quẹt CCCD, giám sát sát hạch được 6.966 lượt (5.542 lượt ô tô; 1.424 lượt mô tô). T, Công an tỉnh đã tiếp nhận nhiệm vụ quản lý nhà nước về sát hạch, cấp giấy phép lái xe từ Sở Giao thông vận tải.				
5	Mô hình 20: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công	Đã ban hành Kế hoạch số 1592/KH-THH ngày 18/12/2023 triển khai các mô hình của Đề án 06 của ngành Ngân hàng Thanh Hoá, Công văn số 138/THH-TH.NS&KSNB ngày 23/01/2024 về việc triển khai giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư trong đánh giá khả tín khách hàng vay phục vụ cho vay an sinh xã hội triển khai đến các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Tính đến thời điểm hiện tại, có VCB Bắc Thanh Hóa phát sinh cho vay theo sản phẩm CV 184: cho vay tín chấp 01 khách hàng số tiền 15 triệu	Bản thân các ngân hàng cũng có các sản phẩm cho vay không tài sản bảo đảm theo quy định nội bộ của từng ngân hàng. Ngoài ra, việc triển khai cho vay tín chấp thông qua việc xác thực thông tin từ CSDLQGVC, ứng dụng VNeID thực hiện theo tiến độ chỉ đạo của Hội sở chính.	Triển khai các sản phẩm cho vay không tài sản bảo đảm để người dân được tiếp cận với nguồn vốn chính thống, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, hạn chế tình trạng tín dụng đen; nghiên cứu, ứng dụng dữ liệu dân cư trong	Các TCTD tự bố trí kinh phí thực hiện mô hình	Tiến tục triển khai

	đồng. Về rà soát và làm sạch dữ liệu: Sở Nội vụ (trước đây là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) đã hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã phối hợp với Công an các cấp rà soát, “làm sạch dữ liệu” người nghèo, người cận nghèo: người có công thống nhất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Kết quả đã rà soát, làm sạch dữ liệu: Số hộ nghèo: 20.660 hộ, tỷ lệ: 100%; số khẩu nghèo: 77.194 khẩu; Số hộ cận nghèo: 45.878 hộ, tỷ lệ: 100%; số khẩu cận nghèo 185.419 khẩu; số người có công: 62.819/63.542 người đạt tỷ lệ 98.86%, số còn lại 723 người đang thực hiện rà soát.	đánh giá khả tín khách hàng vay để xét duyệt cho vay				
III NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ CÔNG DÂN SỐ						
6	Mô hình 24: Đảm bảo điều kiện công dân số	+ Tính từ ngày 25/04/2025 đến 30/5/2025 toàn tỉnh thu nhận được 34809 hồ sơ CCCD; nhận và trả 44381 thẻ CCCD cho công dân; thu nhận đc được 75025 hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử. Số lượng cấp thẻ cho đối tượng dưới 14 tuổi là 6374 hồ sơ + Sở TT&TT: đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành tạm thời các nội dung, tiêu chí thực hiện	Khó khăn, vướng mắc Chữ ký số nói chung và chữ ký số cá nhân nói riêng có những đặc điểm ưu việt và tiện lợi nhưng trong quá trình triển khai vẫn chưa có được sự phát triển tương xứng. Trong quá trình triển khai, một số nguyên nhân được đánh giá là trở ngại tới việc phát triển, phổ cập chữ ký số cá nhân đến toàn dân được tổng hợp như: - Thiếu môi trường, ứng dụng cho việc sử	Giúp người dân có công cụ để góp phần tạo sự thuận lợi trong việc thực hiện các dịch vụ trên môi trường số và các giao dịch không dùng tiền mặt	Các TCTD tự bố trí kinh phí thực hiện mô hình	Tiếp tục triển khai

chuyển đổi số cấp huyện đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Tham mưu Mô hình “3 KHÔNG” triển khai áp dụng, thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Đến nay, đã cấp phát trên 611.452/1.992.390 chữ ký số, chữ ký điện tử cho người dân, đạt 30,68% (chưa đạt mục tiêu đề ra là 50%).

+ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực VII: Chỉ đạo Chi nhánh các TCTD trên địa bàn thực hiện cấp tài khoản thanh toán cho 100% người dân đủ điều kiện trên địa bàn; chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong việc vận động người dân mở tài khoản thanh toán, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn. Đến nay, tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán tại các ngân hàng và tổ chức được phép khác trên địa bàn tỉnh đạt tỷ lệ 80%. Tổng số tài khoản đã mở trên địa bàn là 4.126.014 tài khoản/2.848.500 người, đạt tỷ lệ 144,8%.

- Tiến độ thực hiện: về công tác cấp Căn cước, Định danh điện tử tỉnh Thanh Hóa đã hoàn thành chỉ tiêu của Bộ Công an giao và đang duy trì thường xuyên. Riêng số lượng chữ ký số, chữ ký điện tử số lượng chưa cao.

dụng chữ ký số cá nhân. Hiện nay, chữ ký số cá nhân đang được sử dụng chủ yếu trong một số lĩnh vực như kê khai và nộp thuế, hải quan điện tử, bảo hiểm xã hội.... còn hầu hết các lĩnh vực khác của đời sống xã hội, kể cả ngân hàng hay mua sắm trực tuyến là những lĩnh vực có tiềm năng nhất cho việc sử dụng chữ ký số cá nhân (theo kinh nghiệm quốc tế) thì việc ứng dụng trên thực tế chưa nhiều.

- Về phía cá nhân người sử dụng, có thể đánh giá sự tiện lợi trong ứng dụng thực tế chưa tương xứng với phát triển về mặt công nghệ: trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, văn bản, giấy tờ, hợp đồng trong các lĩnh vực thì việc ký tay vẫn được người dân và doanh nghiệp sử dụng phổ biến hơn. Lý do đến từ ngại thay đổi thói quen, ngại tiếp cận công nghệ mới...là những trở ngại lớn nhất cho việc phổ cập chữ ký số cá nhân.

- Về phía cơ quan quản lý nhà nước, hiện đang tập

			trung hơn vào việc thúc đẩy và triển khai cung cấp chữ ký số cho người dân, chưa chú trọng nhiều vào việc phát triển môi trường, ứng dụng ký số cũng như đưa ra các biện pháp để thúc đẩy, khuyến khích hay chế tài cho việc sử dụng chữ ký số. Hiện tại hầu hết các công dịch vụ công vẫn chấp nhận hình thức nộp hồ sơ trực tiếp, người dân đã được cấp chữ ký số cũng không nhiệt thiết phải sử dụng. Nhiều trường hợp người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến nhưng vẫn yêu cầu bản cứng. - Hạn chế trong hoạt động tuyên truyền, truyền thông về chữ ký số: tuyên truyền về chữ ký số ngoài đối tượng chính là người dân còn cần hướng tới các đối tượng trực tiếp tiếp nhận, xử lý văn bản điện tử, hồ sơ thủ tục hành chính.	
7	Mô hình 30: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID	Đánh giá tiến độ: Đã hoàn thành và đang duy trì thường xuyên. Công an tỉnh đã chủ động tham mưu cho Giám đốc ban hành các văn bản để hướng dẫn, chỉ đạo Công an cơ sở triển khai, thực hiện. Tính từ	1. Tỷ lệ người dân tại các địa phương miền núi, vùng sâu, vùng xa sử dụng điện thoại thông minh và cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID còn thấp.	Tiếp tục triển khai thực hiện

		25/7/2022 đến ngày 10/3/2025. toàn tỉnh tiếp nhận 1.124 tin báo từ ứng dụng VNeID (đã tiếp nhận 778 tin; từ chối tiếp nhận 256 tin, chờ tiếp nhận 90 tin) đạt tỷ lệ 13.34%. Tỷ lệ tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID từng bước được nâng cao. Trong tháng 5, không phát sinh số liệu do đơn vị chủ trì không xuất được số liệu thống kê.	2. Người dân vẫn còn thói quen gửi tin báo, tố giác tội phạm bằng các hình thức truyền thống: trình báo trực tiếp tại trụ sở Công an, đến số điện thoại trực ban Công an các cấp. <i>Từ ngày 02/2025 đến nay, tin báo qua ứng dụng VNeID chuyển vào phần mềm Điều tra hình sự nên hệ thống dân cư không còn thống kê được tin ANTT, tố giác, tin báo về tội phạm từ ứng dụng VNeID gây khó khăn cho công tác tổng hợp, báo cáo. Đã liên hệ cục C06 nhưng chưa được giải quyết.</i>		
8	Mô hình 32: Triển khai hệ thống quản lý trường học: Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; Cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VneID (SSO); Quản	Đánh giá tiến độ: Đã triển khai được một phần, còn lại phụ thuộc vào TW. Hiện tại, Sở GDĐT đang tiếp tục đôn đốc các cơ sở giáo dục tiến hành rà soát, cập nhật hồ sơ giáo viên, học sinh trong năm học 2024-2025 để thực hiện gửi xác thực định danh điện tử với CSDLQG về DC theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Kết quả tính đến 15/5/2025: 56.939/60.523 cán bộ, giáo viên (tỷ lệ 94,08%) và 914.585/953.658 (tỷ lệ 95,9%) học sinh đã được xác thực thành công với CSDLQG về DC. Ngày 04/04/2025, Trung tâm	Đề nghị các nhà cung cấp dịch vụ phần mềm Quản lý nhà trường phối hợp với Bộ Công an để cho phép giáo viên sử dụng tên đăng nhập là số CCCD/CC (VNeID)		Tiếp tục triển khai thực hiện

	lý điểm, lịch học...	RAR thuộc Trung tâm dữ liệu dân cư có Công văn số 220/RAR-B1 về việc giới thiệu triển khai Học bạ số tích hợp với Mô hình 32 - Đề án 06/CP. Công an tỉnh (Phòng PC06) đang nghiên cứu để trao đổi với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu triển khai thực hiện			
9	Mô hình 33: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID	Đánh giá tiến độ: Đã hoàn thành và đang duy trì thực hiện. Tại Thanh Hoá, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 22/7/2024 thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử (VNeID) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Ngày 18/09/2024, Công an tỉnh Thanh Hóa ban hành Công văn số 396/KH-CAT-PC06 về Triển khai, thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID trong Công an tỉnh Thanh Hóa. Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 819/KH-STP ngày 26/9/2024 về triển khai thực hiện cấp Phiếu LLTP trên ứng dụng VNeID: ban hành Công văn số 2171/STP-HCTP, Ngày 01/10/2024 về việc tuyên truyền việc thực hiện thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên Ứng dụng định danh quốc gia VNeID. Bộ Công an đã mở chức năng cấp Phiếu LLTP chính thức trên ứng dụng VNeID đối với công dân có hộ khẩu	Tỷ lệ hồ sơ thực hiện qua VNeID chưa đạt được tỷ lệ 80% như yêu cầu. Tỷ lệ cấp phiếu LLTP qua VNeID còn thấp do theo quy định công dân được phép chọn làm thủ tục cấp Phiếu LLTP qua 04 hình thức (trực tiếp, qua VNeID; dịch vụ công hoặc qua bưu chính).		Tiếp tục triển khai thực hiện

		thường trú tại Thanh Hóa kể từ ngày 12/10/2024. Từ ngày 12/10/2024 đến ngày 25/02/2025, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 3.153 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu LLTP thông qua ứng dụng VNeID. Từ ngày 1/3/2025 đến ngày 20/5/2025 Công an tỉnh đã tiếp nhận 4.219 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu LLTP thông qua ứng dụng VNeID.				
10	Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử. Số lao động điện tử trên VNeID.	(1) Sổ sức khỏe điện tử: - "Triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID" được UBND tỉnh xác định là mũi đột phá về chuyển đổi số của UBND tỉnh <i>(được xác định tại Công văn số 17904/UBND-CNTT ngày 02/12/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Đề án chuyển đổi số các bộ, ngành, địa phương)</i>. UBND tỉnh ban hành Công văn số 2450/UBND-KSTTHCNC ngày 27/02/2025 về việc đẩy mạnh thực hiện cấp Phiếu LLTP, tích hợp Sổ sức khỏe điện tử lên ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá <i>(Trên cơ sở Tờ trình số 56/TTr-CAT-PC06 ngày 21/02/2025 của Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Đề án 06 tỉnh)</i>. Trong đó, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt Sở Y tế phải tham mưu và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về	Hiện nay địa phương chưa có tài khoản để chủ động theo dõi kết quả triển khai thực hiện của các đơn vị để từ đó đánh giá, tham mưu chỉ đạo kịp thời.			Tiếp tục triển khai thực hiện

		kết quả triển khai thực hiện Sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh: giao chỉ tiêu phấn đấu hết tháng 3/2025 phải nằm trong nhóm 30 địa phương, hết tháng 04/2025 phải nằm trong nhóm 10 địa phương có tỷ lệ tích hợp thẻ Bảo hiểm y tế/Sổ sức khỏe điện tử lên VNeID cao nhất toàn quốc. + Tính đến ngày 20/5/2025, tỉnh Thanh Hóa đã toàn tỉnh đã tích hợp trên VNeID được 879.350 thẻ Bảo hiểm y tế/ Sổ sức khỏe (tăng 78.774 trường hợp), 30.641 giấy chuyển tuyến (tăng 5.390 trường hợp), 53.962 giấy hẹn khám lại (tăng 9.107 trường hợp so với tháng liền kề) trên ứng dụng VNeID: xếp hạng 04/63 địa phương về tỷ lệ tích hợp chung thẻ BHYT và xếp hạng 2/63 địa phương về tỉ lệ tăng trưởng theo ngày.(2) <i>Số lao động điện tử trên VNeID.</i>			
IV NHÓM SƠ HÓA, TẠO LẬP DỮ LIỆU DÙNG CHUNG TRÊN HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ PHỤC VỤ CẢI CÁCH TTHC					
11	Mô hình 35: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Đánh giá tiến độ: Đang triển khai theo Kế hoạch nhưng nhìn chung tiến độ triển khai chậm, không đồng đều tại các địa phương. Có nguy cơ chậm muộn. + Ngày 12/8/2024 UBND Tỉnh Thanh Hóa có Quyết định số 3363/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa. + Ngày 22/10/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường có công văn số	UBND các huyện, thị xã, thành phố chưa quan tâm, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án được duyệt. Một số huyện, thành phố đã báo cáo, đề xuất kế hoạch thực hiện nhưng chưa có nghị quyết bố trí kinh phí của HĐND cấp huyện.		Tiếp tục triển khai thực hiện

	VNeID	9689/STNMT-DLTT về việc triển khai phối hợp cập nhật, khai thác các phân hệ phần mềm và đánh giá hạ tầng thuộc Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa. + Ngày 13/11/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 10435/STNMT-DLTT về việc đề nghị góp ý dự thảo Tờ trình đề xuất lựa chọn phần mềm và hạ tầng kỹ thuật phục vụ Đề án Xây dựng cơ sở dữ liệu tỉnh Thanh Hóa. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa theo Quyết định số 69/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa. - Tiến độ thực hiện: việc triển khai đang thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh, nhưng nhìn chung tiến độ triển khai chậm, không đồng đều tại các địa phương. Có nguy cơ chậm muộn.			
12	Mô hình 36: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, như: Hộ tịch, lao	Đánh giá tiến độ: Đã hoàn thành và đang duy trì thường xuyên. Kết quả thực hiện: + Về số hóa hồ sơ: Đến nay, tỉnh Thanh Hóa đã hoàn thành việc chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu trẻ em, dữ liệu bảo trợ xã hội: đạt 100%. + Công tác nhập thông tin của các	Tiết kiệm trong xây dựng các dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo dữ liệu được đồng nhất với dân cư thuận lợi cho quá trình kết		Tiếp tục triển khai thực hiện

	động xã hội, các tổ chức, đoàn hội.... Phục vụ cải cách TTHC.	hội, đoàn thể đã hoàn thành và đang duy trì đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”. Cụ thể, đã nhập 408.986 trường hợp hội viên Hội Người cao tuổi: 342.808 trường hợp hội viên Hội Nông dân: 123.048 trường hợp hội viên Hội Cựu chiến binh, 32.720 trường hợp hội viên Hội Chữ thập đỏ + Về nhập thông tin người lao động: đã nhập được 1.428.863 trường hợp.		nội, chia sẻ về sau.	
V NHÓM PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA LÃNH ĐẠO CÁC CẤP					
13	Mô hình 41: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn	Đánh giá tiến độ: Đang thực hiện nhưng đã bị chậm tiến độ bởi lý do khách quan từ các thủ tục pháp lý để Trung tâm IOC đi vào hoạt động. Kết quả thực hiện: + Ngày 15/3/2024, Giám đốc Công an tỉnh có Công văn số 784/CAT-PC06 gửi Sở TT&TT về việc phối hợp triển khai Mô hình Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của tỉnh mới xong giai đoạn thử nghiệm. Sau khi trung tâm IOC chính thức hoạt động sẽ đề xuất kết nối với CS DLQG về DC để phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. + Về xây dựng và tạo lập dữ liệu: Cập nhật thông tin các loại đối tượng cần quản lý lên hệ thống: Công an tỉnh đang tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc lực lượng Công an cơ sở thực hiện Kế	Chậm tiến độ do IOC chưa đi vào hoạt động chính thức.	Toàn bộ thông tin của các đối tượng đều được quản lý một cách có hệ thống trên phần mềm; việc xác minh đối tượng nhanh chóng và chính xác; tiết kiệm thời gian, công sức của Công an cơ sở, giảm thiểu hồ sơ giấy	Tiếp tục triển khai

		hoạch 358/KH-CAT-PC06 ngày 28/8/2023 về tăng cường công tác quản lý, giáo dục đối tượng theo chức năng của lực lượng Cảnh sát QLHC về TTXH. Theo đó, tính đến ngày 20/5/2025, lực lượng Công an cơ sở toàn tỉnh đã cập nhật lên phần mềm được 37.112 đối tượng (đang quản lý), gồm: (1) Đối tượng quản lý theo quy định của pháp luật 4.670 đối tượng; (2) Đối tượng xử lý vi phạm hành chính 1.657 đối tượng; (3) Đối tượng quản lý theo yêu cầu nghiệp vụ 24.280 đối tượng; (4) Đối tượng khởi tố, tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù và đối tượng khác 6.535 đối tượng; (5) Cập nhật biểu hiện hoạt động của 5.768 đối tượng. (6) Cập nhật đặc điểm, mối quan hệ cần chú ý của 5.744 đối tượng.				
--	--	---	--	--	--	--

Phụ lục III
KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU, TRIỂN KHAI GIẢI PHÁP, KINH NGHIỆM CỦA CÁC MÔ HÌNH TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI THEO CHỈ ĐẠO TẠI CÔNG VĂN SỐ 2551/CV-TCTTKĐA, TRONG THÁNG 4 NĂM 2025
(kèm theo Báo cáo số: 764/BC-TBTKĐA06TTH ngày 30 / 5 /2025 của Trường Tiểu ban triển khai Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì, phối hợp	Mô tả nhiệm vụ	Đánh giá
I	14 nhiệm vụ đã triển khai thực hiện			
1	Chi trả An sinh xã hội không dùng tiền mặt	Sở Nội vụ (nhiệm vụ tiếp nhận từ Sở Lao động, Thương binh và xã hội)	Tổng số đối tượng hưởng chế độ chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh là: 249.962 người (trong đó: 186.264 người hưởng chính sách bảo trợ xã hội: 63.698 người hưởng chính sách người có công). Đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến 60.768 người hưởng chế độ chính sách an sinh xã hội (trong đó: 45.349 người là đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 15.419 người hưởng chính sách người có công) đạt 24,31% tổng số người hưởng (tăng 0,76 % so với tháng liền kề do, trong đó, huyện Như Xuân đã chi trả 100% cho đối tượng bảo trợ xã hội thông qua đối tượng/người được ủy quyền/ người giám hộ). Hiện có 10/26 đơn vị cấp huyện thực hiện tốt, đạt chỉ tiêu đề ra (trên 30% đối tượng nhận chi trả qua tài khoản trên tổng số đối tượng hưởng): Như Xuân (100%); Như Thanh, Thị xã Bim Sơn, Hoàng Hoá, Thọ Xuân, Nga Sơn, Ngọc Lặc, Triệu Sơn, Thạch Thành, Quảng Xương; Có 04 đơn vị có tỷ lệ dưới 10%, gồm các huyện: Hà Trung, Nông Cống, Bá Thước, Mường Lát.	Đang tiếp tục thực hiện
2	Số hóa hộ tịch	Sở Tư pháp	- Tỉnh Thanh Hóa đã import lên phần mềm 158 được gần 500.000 dữ liệu trên tổng số gần 2,2 triệu dữ liệu nhận về từ Cục C06, hiện đang tiến hành rà soát, sửa lỗi, bổ sung các trường thông tin còn thiếu và sửa các trường thông tin bị lỗi. UBND tỉnh và Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường thực hiện việc số hóa đảm bảo lộ trình hoàn thành trước ngày 01/01/2025. - Tỉnh Thanh Hóa đã hoàn thành việc thực hiện số hóa, phê duyệt lên cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được 3.494.900 dữ liệu hộ tịch (đạt tỷ lệ hoàn thành 100%). Ngày 03/4/2025 UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Công văn số 74381/UBND - HCKSTTHC yêu cầu các Sở, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành, thị thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu hộ tịch điện tử. Hiện nay, sau khi Bộ Công An và Bộ Tư pháp thực hiện rà soát đã chuyển các trường hợp có sai lệch về cấp huyện, cấp	Đã hoàn thành , chờ đồng bộ với CSDLQG về DC

			xã để thực hiện đối chiếu, thống nhất dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch và Cơ sở dữ liệu dân cư. - Trong tháng 5, Sở Tư pháp đã triển khai Công văn số 713/STP-HCBTTP ngày 16/4/2025 đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo cơ quan đăng ký hộ tịch sử dụng dữ liệu hộ tịch đã được số hóa; Rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Kế hoạch số 192/KH-STP ngày 21/4/2025 “Triển khai ứng dụng dữ liệu hộ tịch đã được số hóa”; nhằm cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính: khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu hộ tịch đã số hóa phục vụ người dân và công tác quản lý nhà nước.	
3	Triển khai 02 dịch vụ công liên thông	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 17/7/2023 về triển khai 02 dịch vụ công liên thông trên địa bàn tỉnh. Ngày 09/5/2024, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 6364/UBND-KSTTHCNC về việc đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức của người dân đối với 02 nhóm dịch vụ công liên thông khai sinh, khai tử. Tỉnh Thanh Hóa đã triển khai đồng loạt 02 nhóm dịch vụ công liên thông khai sinh, khai tử, tổng số hồ sơ nhiều đúng thứ 2, toàn quốc, duy trì tỷ lệ 100% hồ sơ trực tuyến. Hoàn thành và thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông theo hướng dẫn của Bộ Công an; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông để tổ chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP.	Thực hiện tốt. Số lượng hồ sơ 02 nhóm DVCLT phát sinh trong top dẫn đầu toàn quốc
4	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tỉnh Thanh Hóa đã đảm bảo thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa cấp tỉnh từ 01/6/2022; tại bộ phận một cửa cấp huyện từ 01/12/2022, tại bộ phận một cửa cấp xã từ 01/6/2023 theo đúng yêu cầu tại Nghị quyết số 50/NQ-TTg ngày 08/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Trong tháng 5, tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 98,44%; tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 98,65%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 99,55%; số lượt truy vấn, khai thác tài liệu từ kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công Quốc gia 36.375 lượt (số liệu tính đến ngày 20/5/2025).	Đang thực hiện theo đúng tiến độ.

5	Tập huấn đào tạo trên phần mềm MOOC	Sở Nội vụ	UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 06/02/2025 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025.	Đã hoàn thành và duy trì thực hiện
6	Hạ tầng triển khai Đề án 06. Chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ (nhiệm vụ tiếp nhận từ Sở Thông tin và Truyền thông)	Hiện nay, Trung tâm Giám sát, Điều hành thông minh (IOC) Thanh Hóa đã thực hiện thử nghiệm xong và được UBND tỉnh đồng ý cho thực hiện các thủ tục để triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Thanh Hóa theo đúng các quy định của pháp luật.	Trung tâm IOC chưa hoạt động chính thức
7	Cơ sở dữ liệu về đất đai	Sở Nông nghiệp và Môi trường (nhiệm vụ tiếp nhận từ Sở Tài nguyên và Môi trường)	UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện Đề án Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa. - Đã hoàn thành việc xây dựng CSDL đất đai 5/27 huyện, thị xã, thành phố (559 đơn vị cấp xã) với: Tổng thửa đất được xây dựng, cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu không gian trên hệ thống là 657.494/4.493.708 thửa; Tổng số thửa đất xây dựng, cập nhật, bổ sung dữ liệu thuộc tính trên hệ thống: 234.271 thửa - Cơ sở dữ liệu địa chính Thanh Hóa đã được đồng bộ về Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia NLIS và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đến thời điểm hiện nay số thửa đất đã đồng bộ là 234.271 thửa đất.	Nguy cơ chậm tiến độ theo chỉ đạo của Chính phủ.
8	Vay tín chấp	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực VII	Hiện tại, có 05 tổ chức tín dụng (bao gồm BIDV, Vietcombank, Vietinbank, VIB, Đại Chúng) trên địa bàn toàn tỉnh đã triển khai các sản phẩm cho vay tỷ lệ phát sinh cho vay theo các sản phẩm còn rất thấp (thực hiện theo Công văn số 184/CV-TCTTKĐA ngày 08/01/2024). Nguyên nhân: không phát sinh khách hàng vay. Duy nhất ngân hàng Vietcombank chi nhánh Bắc Thanh Hóa có phát sinh cho vay tín chấp đối với người lao động cho 01 khách hàng vay vốn.	Thực hiện không hiệu quả. Đã triển khai tuy nhiên đến nay chưa phát sinh trường hợp nào.
9	Triển khai thí điểm học bạ số cấp tiểu học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Trong tháng, toàn tỉnh đã triển khai thực hiện Học bạ cấp tiểu học ở 100% các trường tiểu học trên địa bàn. - Hiện nay, tỉnh đang thực hiện thí điểm Học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh	Đang thực hiện theo tiến độ
10	Thu Thuế khoán hộ kinh doanh, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền	Chi cục thuế Khu vực X	Trên địa bàn toàn tỉnh có 2.243 CSKD đã đăng ký hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền. Tuy nhiên, tỷ lệ bình quân hóa đơn đã sử dụng ở 1 cơ sở kinh doanh còn thấp. Hiện đang tiếp tục tập trung triển khai mở rộng đối với các cơ sở kinh doanh thuộc lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh bán lẻ hàng hóa dịch vụ liên quan trực tiếp đến người tiêu dùng; đồng thời phối hợp với các ngành, địa phương	Thực hiện tốt. Đã triển khai, Thanh Hoá là một trong những đơn vị có nhiều cơ sở kinh

			trong việc cung cấp dữ liệu người nộp thuế thuộc đối tượng áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.	doanh đăng ký hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền cao nhất cả nước.
11	Chi trả lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội hàng tháng không dùng tiền mặt	Bảo hiểm xã hội khu vực VI	Trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay có khoảng 163.771 người đang hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng, đến nay toàn tỉnh hiện có 67.379 người hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng nhận qua tài khoản đạt tỷ lệ 41,14%.	Đã thực hiện tuy nhiên kết quả chưa cao
12	Thí điểm Kiosk khám sức khỏe	Sở Y tế	- UBND tỉnh đã có Công văn số 8647/UBND-KSTTHCNC ngày 18/6/2024 về việc triển khai miễn phí KIOSK y tế thông minh đối với các cơ sở y tế theo Đề án 06/CP. - Ngày 26/6/2024, Sở Y tế chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai miễn phí giải pháp KIOSK y tế thông minh đối với các cơ sở y tế theo Đề án 06/CP. Trong đó, xác định 03 đơn vị sẽ thực hiện việc triển khai thí điểm gồm Bệnh viện Mắt Thanh Hoá, BVĐK huyện Triệu Sơn, BVĐK huyện Thiệu Hoá. - HD Bank đã làm việc và trao đổi trực tiếp với 03 đơn vị nêu trên về kế hoạch thực hiện và một số vấn đề nghiệp vụ liên quan. Hiện đang trao đổi, thảo luận một số nội dung trong dự thảo Hợp đồng. - Ngày 01/10/2024, Sở Y tế đã tổ chức hội nghị nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai KIOSK thông minh để các bệnh viện và Ngân hàng HD Bank trao đổi, làm rõ các điều khoản trong hợp đồng. Trên cơ sở đó đơn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ triển khai mô hình. - Ngày 29/10/2024, Sở Y tế ban hành công văn số 6153/SYT-VP về việc triển khai KIOSK y tế thông minh trên địa bàn tỉnh. Theo đó đã chỉ đạo 6 bệnh viện phối hợp với các Ngân hàng để triển khai KIOSK, báo cáo tiến độ hàng tuần về Sở Y tế bắt đầu từ ngày 31/10/2024; đồng thời chỉ đạo các bệnh viện còn lại nghiên cứu triển khai và báo cáo về Sở Y tế trước ngày 15/11/2024. - Hiện tại đã có 10 KIOSK khám chữa bệnh thông minh đã triển khai thành công: BVĐK Hà Trung (02), BVĐK huyện Yên Định (01), BVĐK huyện Thọ Xuân (01), BVĐK huyện Triệu Sơn (01), BVĐK huyện Nông Cống (01), BVĐK huyện Quảng Xương (01), BV Nhi (01), BV Hợp Lực (01), BVĐKQT Hợp Lực (01),	Sở Y tế đang tiến hành thảo luận, trao đổi với các Ngân hàng để triển khai thực hiện.
13	Xây dựng hệ thống hồ sơ sức	Sở Y tế	Toàn tỉnh đã triển khai thí điểm Sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID tại 1.005 các đơn vị y tế. Hiện nay, toàn tỉnh Thanh Hoá đã tích hợp	Đang tiếp tục thực hiện

	khỏe điện tử, số sức khỏe điện tử		được trên VNeID được 879.350 thẻ Bảo hiểm y tế/ Số sức khỏe (tăng 78.774 trường hợp), 30.641 giấy chuyển tuyến (tăng 5.390 trường hợp), 53.962 giấy hẹn khám lại (tăng 9.107 trường hợp so với tháng liền kề) trên ứng dụng VNeID; xếp hạng 04/63 địa phương về tỷ lệ tích hợp chung thẻ BHYT và xếp hạng 2/63 địa phương về tỉ lệ tăng trưởng theo ngày. (vượt chỉ tiêu đề ra tại Công văn số 2450/UBND-KSTTHCNC ngày 27/02/2025 là trong tháng 3/2025 nằm trong top 30 tỉnh dẫn đầu).	
14	Triển khai cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trên VNeID	Công an tỉnh (nhiệm vụ chuyển từ Sở Tư pháp)	Từ ngày 12/10/2024 đến ngày 25/02/2025, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 3.153 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu LLTP thông qua ứng dụng VNeID. Từ ngày 1/3/2025 đến ngày 20/5/2025 Công an tỉnh đã tiếp nhận 4.219 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu LLTP thông qua ứng dụng VNeID.	Đang tiếp tục thực hiện
II	05 nhiệm vụ tiếp tục nghiên cứu, xem xét áp dụng triển khai trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới			
15	Giải pháp chuẩn hóa việc đánh số nhà	Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng		Công an tỉnh Thanh Hoá đã triển khai tại Công văn số 2963/CAT-PC06 ngày 27/8/2024
16	Đánh giá trách nhiệm cán bộ công chức trong thực hiện Đề án 06.	Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ		Công an tỉnh Thanh Hoá đã triển khai tại Công văn số 2963/CAT-PC06 ngày 27/8/2024 Đồng thời đã tổ chức hội nghị trao đổi bàn giải pháp lồng ghép với nội dung kết luận kiểm tra
17	Thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm đỗ xe, bãi đỗ xe tỉnh.	Chủ trì: Sở Xây dựng (tiếp nhận nhiệm vụ từ Sở Giao thông vận tải) Phối hợp: UBND cấp huyện, các đơn vị được cấp phép trông giữ xe.		Công an tỉnh Thanh Hoá đã triển khai tại Công văn số 2963/CAT-PC06 ngày 27/8/2024 Đồng thời đã tổ chức

			hội nghị trao đổi bàn giải pháp lồng ghép với nội dung kết luận kiểm tra
18	Ứng dụng quản lý, cảnh báo cháy gắn với xác thực định danh số nhà, căn hộ và dữ liệu dân cư	Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng, Công an tỉnh	Nhiệm vụ mới bổ sung tại Thông báo số 3151/TB-TCTTKĐA ngày 18/4/2024 của Tổ công tác Đề án 06/CP
19	Liên thông giải quyết thủ tục hành chính về đất đai giữa cơ quan công chứng - văn phòng đăng ký đất đai - thuế	Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường (tiếp nhận nhiệm vụ từ Sở Tài nguyên và Môi trường); Sở Tư pháp; Chi cục Thuế Khu vực X	Nhiệm vụ mới bổ sung tại Thông báo số 3151/TB-TCTTKĐA ngày 18/4/2024 của Tổ công tác Đề án 06/CP